

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: Nghệ thuật làm đẹp (Beauty Art)

Mã ngành, nghề: C05

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính Quy, Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài.

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT tại Việt Nam và có điểm trung bình từ 6,0 trở lên.

Thời gian đào tạo: 03 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

- Đào tạo cử nhân Nghệ thuật làm đẹp (Beauty Art), trình độ Cao đẳng có khả năng sử dụng tiếng Hàn Quốc với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đáp ứng yêu cầu Topik 2 Tiếng Hàn. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc hiệu quả trong lĩnh vực làm đẹp, đáp ứng nhu cầu của xã hội;
- Ngoài ra, người học có thể tham gia học liên thông lên các trình độ cao hơn hoặc tự học tập nhằm đáp ứng và phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, người học nghề tiếng Hàn theo chương trình trao đổi có khả năng sau:

1.2.1. Kiến thức

- Năng lực sử dụng các kỹ năng tiếng Hàn Quốc (nghe, nói, đọc, viết) ở các trình độ nâng cao tương đương TOPIK 2 để phục vụ mục đích nghề nghiệp.
- Không chỉ là một kỹ thuật viên đơn thuần chỉ biết thao tác mà là một kỹ thuật viên tri thức, hiểu sâu được vai trò, tác dụng từng động tác, từng bước trong trị liệu nhằm mang lại hiệu quả dịch vụ cao nhất, cụ thể: Trang điểm nghệ thuật; Chăm sóc móng, Chăm sóc da và Spa từ cơ bản đến nâng cao; Tạo mẫu tóc, Massage; Phun xăm thẩm mỹ, Môi mi mí mắt,...

1.2.2. Kỹ năng

Trở thành một kĩ thuật viên cao cấp với kĩ thuật uyển chuyển, ngoài ra Người học có được Kỹ năng giao tiếp và Chăm sóc khách hàng, Khởi tạo doanh nghiệp, Quản lý cơ sở Chăm sóc sắc đẹp, ...

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; Có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc;

Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Nhạy bén trong việc tiếp cận, tư vấn khách hàng;

Thiết lập được mối quan hệ và cộng tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn và trong giao tiếp xã hội.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ năng lực đáp ứng các vị trí việc làm của các ngành nghề sau:

- Chuyên gia tại các Spa quốc tế;
- Khởi nghiệp và quản lý Spa hoặc thẩm mỹ viên của riêng bạn;
- Đầu quân cho các hãng mỹ phẩm quốc tế;
- Làm chuyên viên thẩm mỹ độc quyền cho ca sĩ, diễn viên, nghệ sĩ..., chuyên gia trang điểm tại công ty tổ chức sự kiện;
- Trở thành nghệ sỹ trang điểm;
- Trở thành nhà tạo mẫu tóc chuyên nghiệp;
- Khởi nghiệp trong lĩnh vực làm đẹp và kinh doanh các sản phẩm làm đẹp,...

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 51 môn
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 125 tín chỉ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2.367 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 885 giờ; Thực hành, kiểm tra: 1.546 giờ

3. Nội dung chương trình

3.1. NĂM 1 HỌC TẠI VIỆT NAM

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	Khối lượng	Thời lượng (giờ)			
			(tín chỉ)				
			TỔNG SỐ	TỔNG SỐ	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	Kiểm tra
1	MH01	Nhập môn tiếng Hàn Quốc	1	30	6	22	2
2	MĐ02	Ngữ pháp tiếng Hàn Quốc 1	2	60	16	43	1
3	MĐ03	Viết tiếng Hàn Quốc 1	2	45	15	29	1
4	MĐ04	Đọc hiểu tiếng Hàn Quốc 1	2	45	15	28	2
5	MĐ05	Nghe nói tiếng Hàn Quốc 1	3	75	15	58	2
6	MĐ06	Ngữ pháp tiếng Hàn Quốc 2	2	60	16	43	1
7	MĐ07	Viết tiếng Hàn Quốc 2	2	45	15	29	1
8	MĐ08	Đọc hiểu tiếng Hàn Quốc 2	2	45	15	28	2
9	MĐ09	Nghe nói tiếng Hàn Quốc 2	3	75	15	58	2
10	MH10	Địa lý kinh tế Hàn Quốc	2	45	15	29	1
11	MH11	Lịch sử Hàn Quốc	2	45	15	29	1
12	MH12	Văn hóa xã hội và doanh nghiệp Hàn Quốc	2	45	15	28	2
13	MĐ13	Ngữ pháp tiếng Hàn Quốc 3	2	45	15	29	1
14	MĐ14	Viết tiếng Hàn Quốc 3	3	60	30	29	1
15	MĐ15	Đọc hiểu tiếng Hàn Quốc 3	2	60	15	43	2
16	MĐ16	Nghe nói tiếng Hàn Quốc 3	3	75	15	58	2
17	MĐ17	Năng lực tiếng Hàn Quốc	2	45	15	29	1
18	MĐ18	Biên phiên dịch tiếng Hàn Quốc	2	45	21	21	3
19	MĐ19	Thực hành năng lực tiếng Hàn Quốc	2	60	29	30	1

20	MĐ20	Thực hành biên phiên dịch tiếng Hàn Quốc	2	60	0	55	5
21	MH21	Tiếng Hàn Quốc thương mại	2	50	20	28	2
22	MH22	Tiếng Hàn Quốc soạn thảo văn bản	2	50	20	28	2
23	MH23	Tiếng Hàn Quốc quản trị văn phòng	2	50	20	28	2
Tổng cộng:			49	1.215	373	802	40

3.2. NĂM THỨ 2 VÀ 3 HỌC TẠI HÀN QUỐC

a. Nội dung giảng dạy

Minh họa sắc đẹp (Beauty Illustration)

Là một thể loại mới trong thế kỷ 20, tầm quan trọng của minh họa cái đẹp được nhấn mạnh khi sự quan tâm đến cái đẹp ngày càng tăng. Mục tiêu là thực hành và thực tập minh họa cái đẹp có thể sử dụng những điều cơ bản về luyện tập cơ thể con người, cách sử dụng công cụ và kỹ thuật biểu đạt vào thực hành trong mọi khía cạnh của sắc đẹp như học làm tóc, trang điểm, làm móng sau khi hiểu rõ về cơ thể con người.

Màu sắc làm đẹp

Màu sắc là thông điệp đi trước ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày, đóng một vai trò quan trọng trong việc truyền tải ý nghĩa của tất cả các phương tiện truyền thông. Điều này tác động lớn đến khả năng cảm nhận, tạo dựng hình ảnh (image making) cũng như theo đuổi sắc đẹp và sức khỏe (beauty & health) của mỗi cá nhân, là yếu tố rất đặc biệt quyết định năng lực cạnh tranh của quốc gia, doanh nghiệp. Theo đó, màu sắc làm đẹp kết hợp lý thuyết và thực hành với mục tiêu tìm hiểu những kiến thức cơ bản về màu sắc và sử dụng trong thực hành màu sắc để đưa ra chẩn đoán màu sắc phù hợp với từng cá nhân.

Chăm sóc da mặt

Chăm sóc da mặt là nền tảng của việc chăm sóc da, đưa ra quy trình và phương pháp từng bước chi tiết. Chăm sóc da cơ bản được dạy cho những học viên mới làm quen với việc chăm sóc da.

Chăm sóc da đặc biệt

Đây là quy trình được thực hiện tại trung tâm chăm sóc da chuyên nghiệp. Tại đây, loại da và tình trạng da của bạn được xác định chính xác thông qua tư vấn, lên kế hoạch cho các phương pháp chăm sóc da phù hợp và thực hiện một cách hiệu quả.

Chăm sóc da cách Hàn Quốc

Kích thích các kinh mạch là đường dẫn năng lượng và máu chảy qua cơ thể bằng bàn tay, cẳng tay và các điểm chính, dòng chảy của kinh lạc trở nên thông suốt và chức năng của

ruột được hoạt hóa, sau khi tìm hiểu các phương pháp làm đẹp bằng thảo dược phương Đông, đây là một trong những phương pháp điều trị có thể áp dụng hiệu quả vào việc chăm sóc da.

Chăm sóc cơ thể

Các lĩnh vực của cuộc sống dần dần được mở rộng để có cơ thể khỏe mạnh và xinh đẹp. Hưởng ứng điều này, ngày càng tăng sự quan tâm chăm sóc cơ thể và khả năng tiếp thị. Chăm sóc cơ thể là một phương pháp quản lý khoa học và thực tiễn gắn liền với vẻ đẹp hiện đại thông qua lý thuyết và thực hành lâm sàng.

Liệu pháp hương thơm

Liệu pháp hương thơm được phổ biến rộng rãi và được sử dụng trong mọi lĩnh vực của xã hội không phân biệt quốc gia, môi trường hay văn hóa. Đặc biệt, sự phát triển học thuật và ứng dụng thực tế đang diễn ra tích cực trong các lĩnh vực y học, sức khỏe và sắc đẹp. Là nhà trị liệu bằng liệu pháp hương thơm, tôi mong muốn sử dụng liệu pháp trị liệu bằng hương thơm một cách có hệ thống và hiệu quả.

Sử dụng các thiết bị chăm sóc da

Do tỷ lệ béo phì tăng nhanh nên mỗi quan tâm ngày càng lớn đến việc điều trị béo phì và cân đối vóc dáng cơ thể. Do hiện tượng này, nhu cầu về một hệ thống có thể cung cấp thông tin chính xác nhấn mạnh về béo phì và cân đối hình dáng cơ thể. Việc quản lý béo phì và cân đối hình dáng cơ thể được áp dụng các thiết bị chăm sóc da.

Uốn lạnh tóc cơ bản

Dựa theo hình dáng khuôn mặt, là loại thường được sử dụng để che đi khuyết điểm và phát huy ưu điểm, tùy thuộc vào thiết kế, có thể thiết kế dựa vào nguyên tắc cơ bản uốn lạnh như uốn lạnh bằng que thông thường, cuộn cố định, cố định thẳng pa nô, cố định bằng nhiệt và ép thẳng.

Ứng dụng uốn lạnh

Đây là phương pháp cố định thiết kế bằng nhiều thanh khác nhau bằng cách áp dụng nguyên lý hóa học. Tùy thuộc vào thiết kế, có thể tạo ra kiểu tóc khác nhau bằng cách sử dụng các nguyên tắc uốn tóc, đây là cơ sở để đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực ngành yêu cầu.

Màu tóc cơ bản

Nếu tìm hiểu chủng loại, đặc điểm và phương pháp sử dụng màu sắc, cho phép khách hàng áp dụng nhiều phương pháp xử lý màu sắc khác nhau, như che phủ phần tóc bạc và nhuộm màu theo phong cách.

Ứng dụng cắt và sấy khô

Chúng tôi thiết kế các mẫu tóc theo nhu cầu của khách hàng, hình dạng bên ngoài và xu hướng. Hiểu các nguyên tắc có hệ thống của thiết kế cắt tóc bằng cách sử dụng các công cụ và các kỹ thuật khác nhau, có thể áp dụng và tạo ra các thiết kế cắt tóc thông qua học lý thiết và thực hành.

Cắt tóc cơ bản

Hiểu lý nguyên tắc thiết kế tức là lý thiết cơ bản về cắt và hình thức cắt, dùng bình xịt điều chỉnh độ ẩm trên tóc, dùng kéo để điều chỉnh chính xác độ chặn, góc, độ chải và độ căng. Có thể tạo thiết kế đa dạng như One-length cut, Grdauation cut, Layer cut tùy thuộc vào đường nét, góc và độ dài của tóc.

Tạo kiểu tóc đặc biệt

Hiểu rõ các đặc điểm sinh lý, vật lý và cơ học của da đầu và tóc, chăm sóc và duy trì da đầu và tóc khỏe mạnh và tự nhiên. Phân tích phong cách phù hợp với xu hướng và một của thời đại, tạo ra phong cách phù hợp với đặc điểm, đây là cơ sở để đào tạo các chuyên gia lĩnh vực theo yêu cầu của ngành.

Tạo kiểu tóc

Sử dụng công cụ và thiết bị như máy sấy tóc, máy uốn tóc và lô cuốn tóc phù hợp với những hình ảnh xu hướng tóc mới nhất, có thể tạo nhiều kiểu tóc khác nhau, bao gồm kiểu cơ bản như kiểu salon phù hợp với xu hướng và xu hướng, có thể xác định và tạo ra kiểu tóc theo xu hướng thông qua hình ảnh mang lại sự sống động bằng cách sử dụng những sợi chỉ màu, bím tóc, kiểu tóc giả, tóc nối.

Chăm sóc cơ bản về sức khỏe & sắc đẹp

Thông qua khóa đào tạo hội tụ sáng tạo tạo giá trị mới trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp lần thứ 4, học được cách giãn cơ đúng cách, massage thể thao trong cuộc sống, pilates phục hồi chức năng, thể dục trị liệu phục hồi chức năng, rèn luyện cơ bắp cho từng bộ phận cơ thể, chỉnh sửa hình dáng cơ thể và áp dụng vào cuộc sống thường nhật, trau dồi kiến thức, kỹ năng để tạo bản sắc và vẻ đẹp bản thân thông qua phân tích ưu và nhược điểm của tóc, da, móng, trang điểm và tạo dựng hình ảnh phù hợp với tâm trạng.

Trang điểm cơ bản

Tiếp thu kiến thức về vệ sinh trang điểm, nắm chắc lý thuyết cơ bản về trang điểm, đặc tính của vật liệu và dụng cụ và tiếp thu các khóa học cơ bản. Có thể thực hiện làm đẹp tổng thể.

Hóa trang nhân vật

Sau khi nắm chắc kiến thức và tìm hiểu nhân vật biểu diễn trên sân khấu, có thể trang điểm phù hợp với nhân vật, trang điểm phù hợp với rạp chiếu phim nhỏ, vừa và lớn. Có thể phát triển tính cách nhân vật thông qua sáng tạo trong trang điểm.

Nghệ thuật trang điểm

Nghệ thuật trang điểm là kỹ thuật xem cơ thể như một bức tranh và tô màu lên đó, dựa vào nguyên tắc thiết kế và sự hiểu biết về cơ bắp cũng như cấu trúc xương cơ bản của cơ thể con người có thể sáng tạo theo nhiều cách khác nhau.

Ứng dụng trang điểm

Có thể phân tích các yếu tố thiết kế trang điểm và trang điểm theo kiểu hình ảnh thời trang.

Chăm sóc móng cơ bản

Có thể có được những kỹ năng cơ bản để trở thành thợ làm móng chuyên nghiệp thông qua tiếp thu kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành mà người thợ làm móng phải thực hiện

Nghệ thuật làm móng hội tụ

Trau dồi kỹ năng như thợ làm móng chuyên nghiệp bằng cách tạo ra nghệ thuật làm móng phẳng và thiết kế nghệ thuật làm móng hội tụ để đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ đa dạng của khách hàng về chăm sóc móng.

Móng gel

Học hỏi kiến thức, kỹ thuật và biện pháp phòng ngừa liên quan đến phương pháp tiên xử lý, phương pháp sơn và hoàn thiện lớp bọc móng, móng gel và móng acrylic trong các loại móng tay nhân tạo.

b. Môn học- Tín chỉ

Chương trình giảng dạy	Phân loại hoàn thiện	Có NCS không	Môn học	Năm 1						Năm 2						Tổng			
				Học kỳ 1			Học kỳ 2			Học kỳ 1			Học kỳ 2						
				Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết Thực hành		Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết Thực hành		Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết Thực hành		Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết Thực hành		Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết Thực hành		
Kiến thức chung	Tùy chọn	NCS	Khả năng phát triển bản thân	2	32											2	32		
			Cách cư xử trong cuộc sống và nghi thức nơi làm việc				2	32								2	32		
Tổng chương trình giảng dạy kiến thức chung				2	32		2	32								4	64		
Chuyên ngành	Tùy chọn	NCS	Trang điểm cơ bản	3	16	32											3	16	
			Màu sắc làm đẹp cơ bản	3	16	32											3	16	
		NCS	Kiểu tóc cơ bản	3	16	32											3	16	
		NCS	Uốn tóc vĩnh viễn cơ bản	3	16	32											3	16	
		NCS	Chăm sóc móng cơ bản	3	16	32											3	16	
		NCS	Chăm sóc mặt	3	16	32											3	16	
			Khoa học về da	2	32												2	32	
			Giải phẫu sinh lý	2	32												2	32	
		NCS	Chăm sóc cơ thể				3	16	32								3	16	
		NCS	Trang điểm ứng dụng				3	16	32								3	16	
			Màu sắc làm đẹp ứng dụng				3	16	32								3	16	
		NCS	Cắt và sấy khô ứng dụng				3	16	32								3	16	
		NCS	Uốn tóc vĩnh viễn ứng dụng				3	16	32								3	16	
		NCS	Móng gel				2	16	16								2	16	
		NCS	Sử dụng mỹ phẩm chăm sóc				2	16	16								2	16	

Chương trình giảng dạy	Phân loại hoàn thiện	Có NCS không	Môn học	Năm 1						Năm 2						Tổng		
				Học kỳ 1			Học kỳ 2			Học kỳ 1			Học kỳ 2			Tín chỉ	Số giờ/tuần	T
				Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết	Thực hành	Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết	Thực hành	Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết	Thực hành	Tín chỉ	Số giờ/tuần Lý thuyết	Thực hành			
			đa															
			Mĩ thuật làm đẹp cơ bản							3	16	32				3	16	
		NCS	Màu tóc cơ bản							3	16	32				3	16	
		NCS	Nghệ thuật móng dung hợp							2	16	16				2	16	
		NCS	Hóa trang nhân vật							3	16	32				3	16	
		NCS	Chăm sóc da đặc biệt							3	16	32				3	16	
		NCS	Chăm sóc da Hàn Quốc							3	16	32				3	16	
		NCS	Liệu pháp bạch huyết hương thơm										3	16	32	3	16	
		NCS	Trang điểm nghệ thuật										2	16	16	2	16	
			Mĩ thuật làm đẹp ứng dụng										3	16	32	3	16	
		NCS	Sử dụng thiết bị chăm sóc da										3	16	32	3	16	
		NCS	Tạo kiểu tóc										3	16	32	3	16	
Tổng chương trình giảng dạy chuyên môn				22	160	192	19	112	192	17	96	176	14	80	144	72	448	7
TỔNG				24	192	192	21	144	192	17	96	176	14	80	144	76	512	7

Môn học có số giờ là 0 (thực hành hiện trường, v.v.) không bao gồm trong tổng tín chỉ.

Tổng tín chỉ	76	Tổng số giờ lý thuyết	512	Tổng số giờ thực hành	704
--------------	----	-----------------------	-----	-----------------------	-----

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Để sinh viên hiểu thêm về lịch sử và truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, bảo tàng, nhà văn hóa, các hội nhóm hoạt động xã hội tại thành phố;

Để sinh viên có nhận thức rõ về nghề nghiệp đang theo học và dễ dàng thích nghi hơn với môi trường thực tế, Trường có thể bố trí cho sinh viên tham quan các cơ sở làm đẹp hoặc tham gia vào các sự kiện mà các doanh nghiệp tổ chức...;

Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa, vào thời điểm phù hợp.

4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, Bài tập thực hành
- Thời gian kiểm tra:
 - + Lý thuyết: Không quá 120 phút
 - + Thực hành: Không quá 8 giờ

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Sinh viên được xét công nhận tốt nghiệp khi:

- Năng lực tiếng Hàn: Có chứng chỉ Tiếng Hàn Quốc Topik 2 trở lên hoặc tương đương.
- Để được tham dự kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Hàn Quốc chuẩn đầu ra sinh viên phải học và đạt tất cả các học phần quy định trong chương trình đào tạo.
- Sau thời gian đào tạo tại Hàn Quốc, Sinh viên gửi đơn xin xét tốt nghiệp cùng bảng điểm đào tạo tại Trường Cao đẳng Chosun. Nhà trường căn cứ vào quy chế đào tạo hiện hành và kết quả điểm của sinh viên công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu Cao đẳng Nghệ thuật làm đẹp (Beauty Art) của Cao đẳng Chosun cho sinh viên.

4.4. Các chú ý khác

Sau khi hoàn thành năm thứ nhất tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Bách Khoa, Nhà trường cấp phiếu điểm và xác nhận kết quả học tập cho sinh viên tham gia chương trình hoàn thành các môn học theo quy định của chương trình đào tạo.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ BÁCH KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ
BÁCH KHOA
HỌ TÊN TRƯỞNG
TS. Lê Kim Dung

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CHOSUN HÀN QUỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

한국학원대학교